

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
45 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(2/9/1969 – 2/9/2014)

I. HOÀN CẢNH, NỘI DUNG, GIÁ TRỊ, Ý NGHĨA CỦA DI CHỨC

1. Hoàn cảnh và quá trình viết Di chúc

- Nhân dịp sinh nhật lần thứ 75 của mình, vào lúc 9 giờ sáng ngày 10/5/1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết những dòng đầu tiên của bản Di chúc. Đến ngày 15/5, bản Di chúc đầu tiên này hoàn thành, dài gần 3 trang, do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh máy, có chữ ký của Người và chữ ký chứng kiến của đồng chí Lê Duẩn - lúc đó là Bí Thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng. Từ ngày 10/5/1965 đến lúc kết thúc viết Di chúc ngày 10/5/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần chỉnh sửa, bổ sung và viết lại. Năm 1966 và 1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh không có bản viết riêng, chỉ có hai bản bổ sung vào Di chúc năm 1965. Năm 1968, Người viết bổ sung một đoạn gồm 06 trang viết tay, ngày 10/5/1969 viết lại toàn bộ phần mở đầu Di chúc, gồm 01 trang viết tay.

- Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên được công bố trong Lễ tang của Người tháng 9/1969, gồm 4 trang in khổ 14,5 cm x 22 cm. Ngày 19/8/1989, Bộ Chính trị ra Thông báo số 151-TB/TW *Về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh* khẳng định Di chúc công bố chính thức năm 1969 đảm bảo trung thành với bản gốc của Người. Nội dung chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó đoạn mở đầu là của bản viết năm 1969, đoạn về việc riêng là của bản viết năm 1968. Lúc đầu, vì những lý do nhất định, nên một số vấn đề trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa được công bố, như: Việc căn dặn của Người về hoả táng thi hài; việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi; miễn giảm thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp... Trong dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã quyết định công bố toàn bộ các bản viết Di chúc của Người.

- Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được viết trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta ở vào giai đoạn ác liệt, song đang trên đà thắng lợi, đòi hỏi sự đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hai miền Nam - Bắc với niềm tin vững chắc vào thắng lợi cuối cùng. Để

quốc Mỹ sau thất bại trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", chúng tiến hành chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam, đồng thời leo thang "Chiến tranh phá hoại" miền Bắc lần thứ nhất; Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III tháng 3/1965 đã hạ quyết tâm chiến thắng giặc Mỹ xâm lược. Sau khi đánh bại cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965-1966 và 1966-1967, chúng ta mở cuộc Tổng tiến công, nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, buộc đế quốc Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc, chấp nhận đàm phán với ta ở Hội nghị Pari.

Vào thời điểm này, mặc dù trí tuệ còn minh mẫn, tinh thần còn sáng suốt nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh tự cảm nhận sức khỏe của mình đã có phần giảm sút so với những năm trước, khó đoán biết còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa.

2. Nội dung cốt lõi của Di chúc

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về Đảng*, nhấn mạnh truyền thống đoàn kết trong Đảng; yêu cầu thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình; mỗi cán bộ đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; giữ gìn Đảng ta thật trong sạch.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về đoàn viên thanh niên*, nhấn mạnh vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; khẳng định đây là đội hậu bị của Đảng, là người chủ tương lai của đất nước; yêu cầu Đảng phải chăm lo bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho họ.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về nhân dân lao động*: Người cho rằng, nhân dân lao động bao đời chịu đựng gian khổ, bị nhiều áp bức bóc lột của phong kiến, thực dân; nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù, luôn đi theo và rất trung thành với Đảng. Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh dự báo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có thể kéo dài nhưng nhất định thắng lợi thuộc về nhân dân ta*; Người căn dặn sau khi kháng chiến thắng lợi, chúng ta ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước; Đảng và Nhà nước phải quan tâm chăm lo tới mọi đối tượng trong xã hội, đem lại ấm no hạnh phúc cho nhân dân.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về phong trào cộng sản thế giới*: Mong muốn các đảng anh em đoàn kết, giúp đỡ, bảo vệ lẫn nhau, nâng cao tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản; Người đau lòng trước những bất hòa giữa các đảng anh em.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về một số việc riêng:* Liên quan đến hậu sự của Người, căn dặn chớ nên tổ chức điều phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân; căn dặn hoà táng thi hài để vừa tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nói lên mong muốn cuối cùng trước lúc đi xa là mong muốn toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.*

3. Giá trị cơ bản của Di chúc

a. Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng.

Di chúc thể hiện sự tự nhận thức sâu sắc về bản thân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đón nhận quy luật cuộc sống bằng phong thái ung dung, tự tại, chuẩn bị việc ra đi của mình bằng những lời tâm huyết dặn lại. *Tâm nguyện* của Người: “Suốt đời tôi hết lòng phụng vụ Tổ quốc, phụng vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phụng vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. *Ý chí, niềm tin, tinh thần lạc quan cách mạng, trách nhiệm* với nhân dân của Người thể hiện sâu sắc ở dự báo về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ và ngày thống nhất đất nước, ở những chỉ dẫn về công việc của sự nghiệp cách mạng còn dang dở. Di chúc là *tâm sự* của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiến dâng trọn cuộc đời cho Tổ quốc và nhân dân; là tấm lòng chung thuỷ với “các nước anh em” và “bầu bạn khắp năm châu”.

b. Di chúc là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền

- Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “*Đảng ta là Đảng cầm quyền*”. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu *những vấn đề cốt yếu* của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mối đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi

cán bộ, đảng viên. Công tác chinh đồn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

- Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp bền bỉ, dài lâu, tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đảng cầm quyền phải chăm lo phát triển lực lượng cho hiện tại và chuẩn bị cho tương lai một thế hệ trẻ vừa "hồng" vừa "chuyên", có như vậy mới thực hiện thành công lý tưởng xây dựng một xã hội mới, tiến bộ, văn minh. Bác dặn: "*Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết*", đó là công việc bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tục sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

- Cách mạng Việt Nam không thể tách rời cách mạng thế giới. Sự vững mạnh của Đảng còn được khẳng định trong mối quan hệ đoàn kết chặt chẽ với các đảng cộng sản và bè bạn quốc tế. Điều Bác dặn trong Di chúc "về phong trào cộng sản thế giới" chỉ dẫn định hướng quan trọng cho quan hệ đối ngoại của Đảng, đó là nguyên tắc đoàn kết quốc tế dựa trên "*nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình*".

c. Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là pháp thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta

- Di chúc là điểm kết tinh tư tưởng của Bác về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, mối quan hệ giữa công bằng và tiến bộ xã hội, mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá trong xây dựng xã hội mới, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh thời đại, động lực lợi ích và chăm lo chu đáo tới cuộc sống con người, tư tưởng trọng dân, coi dân là gốc, là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

- Di chúc như một kế hoạch, một chương trình hành động của toàn Đảng, toàn dân về sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh với những chỉ dẫn về quản lý xã hội như: đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp hoàn cảnh mới; khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế; phát triển công tác vệ sinh, y tế; chính sách miễn thuế nông nghiệp cho nông dân; chính sách xã hội, công bằng xã hội ...

- Giá trị văn hoá của Di chúc rất lớn lao, trong đó Bác chỉ dẫn con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hoá Việt Nam; trù tính, dự liệu về những cuộc vận động lớn giáo dục văn hoá trong toàn dân, toàn xã hội, lấy văn hoá chính trị của Đảng

Cộng sản cầm quyền và văn hoá trong thể chế nhà nước - một nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sức mạnh tiêu biểu nêu gương thuyết phục nhân dân. Qua lời dặn dò về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng một đời sống văn hoá mới; một lối sống tiết kiệm, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, môi trường sinh thái.

- Di chúc phác thảo những vấn đề quan trọng của sự nghiệp đổi mới đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, đổi mới là một tất yếu để phát triển; đổi mới là một cuộc đấu tranh bền bỉ, một quá trình xây dựng gian khổ, "là một công việc cực kỳ to lớn, nặng nề và phức tạp", là "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi". Người yêu cầu, Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

- Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, điều kiện nước ta phải đặc biệt chú trọng phát huy khả năng sáng tạo của dân, "*động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân*".

4. Ý nghĩa của Di chúc

- Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ta trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Ở vấn đề này, khi hệ thống chủ nghĩa xã hội có nhiều biến đổi, nhất là những diễn biến phức tạp trong khu vực và thế giới gần đây càng cho chúng ta thấy Di chúc của Người có ý nghĩa thời sự sâu sắc.

- Di chúc vừa là *văn kiện* của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, người đã sáng tạo ra thời đại mới, "thời đại Hồ Chí Minh", thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là *tác phẩm nghệ thuật* tâm cỡ của một nhà văn hoá lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về *toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng* Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất *đạo đức* sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người chiến sĩ cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người.

- Di chúc thể hiện cô đọng và sâu sắc *những tư tưởng đổi mới* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam, xuất phát từ thực tiễn Việt

Nam. Người đã căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta những việc *to lớn, hệ trọng, cần làm* sau khi đất nước thống nhất.

II. NHỮNG THÀNH TỰU TO LỚN CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM QUA 45 NĂM THỰC HIỆN DI CHÚC

1. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chuẩn bị điều kiện tiến lên chủ nghĩa xã hội

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa Xuân năm 1975 là điểm mốc quan trọng, là bước ngoặt thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mỹ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ Cách mạng tháng Tám năm 1945, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến ở nước ta, hoàn thành cơ bản cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, bảo vệ và phát triển những thành tựu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện điều mong mỏi trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào".

2. Từng bước thực hiện lý tưởng xã hội chủ nghĩa, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân.

Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thực hiện Di chúc, Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi theo con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Mặc dù tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp, vừa phải thường xuyên đối phó với những âm mưu chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động, vừa phải xây dựng cuộc sống mới từ một nền kinh tế lạc hậu, bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh, vừa phải làm nghĩa vụ quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã phấn đấu gian khổ và thu được những kết quả hết sức quan trọng là khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh; xây dựng một số cơ sở vật chất; phát triển được một số ngành kinh tế quan trọng; thiết lập và củng cố chính quyền nhân dân trên phạm vi cả nước; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế; tiến hành thắng lợi hai cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới.

Tuy vậy, trong xây dựng kinh tế, chúng ta cũng đã từng phạm những sai lầm, khuyết điểm lớn trong chủ trương, chính sách cũng như trong quá trình chỉ đạo thực tiễn. Nhưng Đảng sớm nhận thức tình hình đất nước, bối cảnh quốc tế, trên

tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, kiên định mục tiêu, con đường Bác đã chọn, thẳng thắn phân tích những nguyên nhân của sự vấp vấp, sai lầm, tin tưởng vững chắc vào sức mạnh của nhân dân và dân tộc, Đảng ta đã khởi xướng đường lối đổi mới và quyết tâm tiến hành sự nghiệp đổi mới vì hạnh phúc của nhân dân.

Công cuộc đổi mới ở nước ta gần 30 năm qua đã đạt được những thành tựu to lớn. Về kinh tế, đã đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, kinh tế tăng trưởng, cơ sở vật chất - kỹ thuật được tăng cường, đời sống của các tầng lớp nhân dân không ngừng được cải thiện; thực hiện có kết quả chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành; cơ cấu kinh tế ngành, vùng có sự chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; thực hiện có hiệu quả mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, giữa tiến bộ và công bằng xã hội; công tác giải quyết việc làm và xóa đói, giảm nghèo đạt kết quả tốt; sự nghiệp giáo dục có bước phát triển mới về quy mô, đa dạng hoá về loại hình trường lớp; khoa học công nghệ và tiềm lực khoa học - công nghệ có bước phát triển nhất định; công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân có tiến bộ; những giá trị văn hoá đặc sắc của dân tộc được kế thừa và phát triển, giao lưu hợp tác văn hoá với nước ngoài được mở rộng, các tài năng văn hoá - nghệ thuật được khuyến khích; chính sách phát triển nguồn nhân lực được chú trọng; quan hệ đối ngoại phát triển mạnh mẽ, vị thế nước ta trên trường quốc tế được nâng cao...

3. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, kiên định sự lãnh đạo của Đảng - nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam; thực hiện công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà chiến lược và sách lược tài tình, nhà tổ chức thiên tài, nhà cổ động chính trị vĩ đại, người có công rèn luyện, giáo dục bao lớp cán bộ ưu tú của Đảng. Người đã đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể cách mạng Việt Nam. Tại Đại hội lần thứ VII của Đảng, Đảng ta đã khẳng định cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam.

Thực hiện Di chúc của Người, trong tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới rất nặng nề, các thế lực tấn công toàn diện vào Đảng, vào chế độ, Đảng ta vẫn vững vàng, thể hiện rõ bản chất cách mạng và khoa học, kiên định về mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lãnh đạo nhân dân ta thực hiện công cuộc đổi mới đạt nhiều thành tựu to lớn, quan trọng, đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Công tác xây dựng Đảng đã được đặt ra trong nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tiếp theo Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII, Đảng ta đã ban hành Chỉ thị 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI ngày 16/1/2012 về một số vấn đề cấp bách xây dựng Đảng hiện nay. Sau thời gian triển khai thực hiện, các cấp uỷ đã quan tâm nhiều hơn đến việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý tiêu cực, sai phạm; tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên có tiến bộ; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo tấm gương của Bác Hồ đã có chuyển biến rõ nét; tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm với công việc được giao của cán bộ được nâng lên; góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng Nhà nước đã quán triệt nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, thực hành dân chủ, phát huy tính sáng tạo của nhân dân; tham khảo và vận dụng có chọn lọc lý luận và thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền của nhân loại vào điều kiện cụ thể Việt Nam, đảm bảo phù hợp với dân tộc, thời đại và hoàn cảnh thực tiễn của đất nước. Kết quả của công tác xây dựng Đảng nói riêng, xây dựng hệ thống chính trị nói chung là nhân tố góp phần làm nên thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam và sự nghiệp đổi mới đất nước trong thời gian qua.

4. Phát huy tinh cảm quốc tế trong sáng, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế.

Đảng ta do Hồ Chủ tịch sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi ra đời đã gương cao ngạo cừ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta. Bằng những việc làm vô tư

trong sáng trong việc giúp đỡ bạn bè, cùng với việc không ngừng mở rộng quan hệ hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước, thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, là bạn, là đối tác và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Vai trò vị trí quốc tế của nước ta ngày càng lớn, uy tín nước ta ngày càng cao trong cộng đồng quốc tế.

Từ sau khi phá bỏ chính sách bao vây, cấm vận của Mỹ và các lực lượng thù địch nước ngoài, Việt Nam đã tham gia hội nhập quốc tế trên nhiều lĩnh vực, mở rộng quan hệ ngoại giao với trên 180 nước, quan hệ kinh tế thương mại với trên 200 nước và vùng lãnh thổ; là thành viên của nhiều tổ chức, diễn đàn quốc tế (ASEAN, ASEM, APEC, WTO...); đang đàm phán tham gia TPP; chuẩn bị ký kết các hiệp ước của EU; tích cực tham gia giải quyết những vấn đề biên giới, lãnh thổ, biển đảo với các nước liên quan, góp phần giữ vững môi trường hoà bình khu vực và thế giới.

* * *

45 năm qua, Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là nguồn cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua thử thách, giành những thắng lợi vẻ vang, đưa cả nước bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kỷ niệm 45 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một dịp để chúng ta tiếp tục ôn lại lời căn dặn tâm huyết cuối cùng của Lãnh tụ kính yêu, Anh hùng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới trước lúc đi xa.

Với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi Di chúc thiêng liêng và con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn, xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG